

PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA HỌC SINH QUA PHƯƠNG PHÁP HỌC THEO GÓC TRONG GIÁO DỤC MĨ THUẬT Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

ThS. NGUYỄN THỊ ĐÔNG

Dạy học (DH) lấy người làm trung tâm là nhấn mạnh tới hoạt động học và vai trò của học sinh (HS), khác với quan niệm truyền thống là nhấn mạnh hoạt động dạy và vai trò của giáo viên trong quá trình DH. DH lấy HS làm trung tâm không phải là một phương pháp dạy học (PPDH) cụ thể, mà là một tư tưởng, quan điểm giáo dục; một cách tiếp cận và chi phối toàn bộ quá trình DH về mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện và đánh giá... Bài viết này chỉ đề cập tới tổ chức *học theo góc* (HTG) theo hướng thiết kế các hoạt động học tập lấy người học làm trung tâm của quá trình DH. Trên cơ sở đó, đáp ứng và nâng cao hiệu quả giáo dục thẩm mỹ, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong DH *Mĩ thuật ở trường phổ thông*.

1. Khái quát về phương pháp HTG

HTG là một trong nhiều nội dung về dạy và học tích cực của *Dự án giáo dục Việt - Bỉ*, đã triển khai có hiệu quả trong hệ thống giáo dục của 14 tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam ở tất cả các môn học.

HTG là một hình thức tổ chức hoạt động học tập, theo đó HS thực hiện các nhiệm vụ khác nhau tại vị trí cụ thể trong không gian lớp học, đảm bảo cho HS học sâu và học thoải mái, đáp ứng nhiều phong cách học khác nhau. Với HTG, người học được lựa chọn, thực hiện và luân chuyển hoạt động học tập với nhiều phong cách học như: cơ hội khám phá; thực hành; mở rộng, phát triển, sáng tạo; cơ hội đọc hiểu các nhiệm vụ và hướng dẫn bằng văn bản của người dạy; cơ hội cá nhân tự áp dụng và trải nghiệm;... trong tiết học. Do vậy, HTG kích thích người học tích cực thông qua hoạt động; mở rộng sự tham gia, nâng cao hứng thú và cảm giác thoải mái, đảm bảo học sâu, hiệu quả bền vững, tương tác mang tính cá nhân cao giữa thầy và trò, tránh tình trạng người học phải chờ đợi. Ví dụ, chủ đề *Môi trường hoặc Giao thông*, người dạy có thể tổ chức các góc: Viết; Đọc; Vẽ tranh; Xem băng hình; Thảo luận... mỗi HS sẽ lần lượt được thực hiện nhiệm vụ

học tập bằng chính sự khám phá, trải nghiệm... và thể hiện các năng lực của bản thân; đồng thời, trong quá trình hoàn thành nhiệm vụ, HS được chia sẻ những hiểu biết của mình về nội dung học tập. Từ đó, HS sẽ lĩnh hội và tích lũy kiến thức; mở rộng sự hiểu biết và nhận thức của bản thân bằng chính sự chủ động và hợp tác trong học tập.

DH theo góc có những điểm tương đồng với DH theo nhóm, theo cặp và một số phương pháp, kĩ thuật, thủ thuật DH khác. Tuy nhiên, điểm khác biệt cơ bản của HTG là HS được lựa chọn góc học xuất phát và cùng được luân chuyển học tập ở tất cả các góc trong không gian lớp học. Ưu điểm của HTG trong DH nói chung, DH *Mĩ thuật* nói riêng là người dạy có thể giao nhiệm vụ với các mức độ và năng lực khác nhau theo từng nội dung học tập, mỗi cá nhân tự hoàn thành nhiệm vụ với sự tương tác của người dạy và thành viên trong nhóm. Mỗi góc cần chuẩn bị đầy đủ các phương tiện, điều kiện học tập, phiếu bài tập, thẻ hỗ trợ (nếu cần) để HS chủ động học tập - hoàn thành nhiệm vụ và lĩnh hội tri thức, đáp ứng mục tiêu bài học. Vì vậy, DH theo góc có thể áp dụng ở hầu hết các dạng bài học và các bài tập tích hợp kiến thức nhiều môn học.

2. Ví dụ về vận dụng phương pháp HTG trong DH nội dung chương trình *Mĩ thuật phổ thông*

BÀI 4: VẼ TRANG TRÍ

TẠO DÁNG VÀ TRANG TRÍ CHẬU CẢNH

(*Mĩ thuật 8* - Chương trình giảm tải)

Mục tiêu bài học: Trong và sau khi học xong bài này HS sẽ: - Nắm được đặc điểm, vẻ đẹp và sự phong phú về hình dáng, cấu trúc, cách sắp xếp họa tiết, màu sắc của chậu cảnh; thấy được tác dụng của chậu cảnh trong cuộc sống và nắm được cách tạo dáng, trang trí chậu cảnh; - Tạo dáng và trang trí được chậu cảnh theo ý thích; - Trân trọng những sản phẩm lao động và có ý thức giữ gìn, làm đẹp thêm những đồ vật xung quanh.

* *Khoa *Mĩ thuật cơ sở*, Trường Đại học sư phạm nghệ thuật TW*

Căn cứ vào mục tiêu bài học, người dạy có thể thiết kế các góc học tập theo hướng sau:

1) Góc trải nghiệm

- **Nhiệm vụ:** Bằng sự hiểu biết và quan sát chậu cảnh thực tế, kết hợp với trí tưởng tượng của bản thân, em hãy tập tạo dáng và trang trí một cái chậu cảnh cho gia đình theo ý thích.

- **Thẻ hỗ trợ:**

+ **Phần cách tạo dáng: Thẻ màu vàng:** Gợi ý cách tạo dáng: Em hãy vận dụng cách vẽ một bài vẽ theo mẫu, để tự tạo dáng một chậu cảnh có kích thước tùy theo ý thích của bản thân; **Thẻ màu đỏ:** Hình minh các bước tạo dáng một số chậu cảnh khác nhau.

+ **Phần vẽ họa tiết và tô màu: Thẻ màu hồng:** Gợi ý tưởng lựa chọn họa tiết và màu sắc: Em có ý tưởng sử dụng chậu cảnh vừa tạo dáng để trồng cây gì? Họa tiết trang trí nhiều hay ít và các họa tiết đó định sắp xếp theo nguyên tắc nào? Màu sắc họa tiết so với nền chậu đậm hay nhạt để làm tôn cây cảnh trồng trong chậu?; **Thẻ màu cam:** Hình ảnh "ngân hàng" họa tiết có thể sử dụng vào trang trí chậu cảnh: Em có thể sử dụng một hoặc một số họa tiết từ "ngân hàng" để trang trí chậu cảnh của gia đình mình; **Thẻ màu nâu:** Hình ảnh một số chậu cảnh trang trí hoàn thiện: Em quan sát và tham khảo cách trang trí hoàn thiện một số chậu cảnh có ở đồ dùng trực quan và tự trang trí chậu cảnh của mình theo ý thích.

2) Góc phân tích và áp dụng

- **Nhiệm vụ:** + Quan sát một số hình ảnh sưu tầm và hình minh họa cách tạo dáng trang trí chậu cảnh; + Nhận xét và phân tích đặc điểm hình dáng, kích thước, cấu trúc của các chậu cảnh trên trực quan và nhận xét sử dụng họa tiết, màu sắc ở chậu cảnh; + Áp dụng các bước tạo dáng, trang trí từ sơ đồ tư duy vào tự tạo dáng, trang trí một chậu cảnh cho gia đình theo ý thích.

- **Đồ dùng hỗ trợ thực hiện:** Hình ảnh một số chậu cảnh trong cuộc sống và hình minh họa cách tạo dáng, trang trí; sơ đồ tư duy về các bước tạo dáng, trang trí chậu cảnh.

- **Lưu ý:** Không tạo dáng và trang trí giống với hình ảnh các chậu cảnh trên trực quan.

3) Góc quan sát và thực hành

- **Nhiệm vụ:** + Quan sát một số chậu cảnh trên bàn của nhóm và nhận xét hình dáng, kích thước, cấu trúc, cách sắp xếp họa tiết, sử dụng màu sắc của họa tiết của chậu cảnh, suy nghĩ về tác dụng của chậu cảnh trong cuộc sống; + Hãy tự tạo dáng và trang trí một chậu cảnh cho gia đình theo ý thích.

- **Đồ dùng hỗ trợ thực hiện:** Một số chậu cảnh thật sưu tầm trong cuộc sống.

- **Lưu ý:** Không tạo dáng và trang trí giống với các chậu cảnh trên trực quan.

4) Góc tạm nghỉ

- **Nhiệm vụ:** Hãy vẽ họa tiết và tô màu theo ý thích vào một "chậu cảnh" đã cắt bằng bìa cứng trên bàn.

- **Đồ dùng hỗ trợ thực hiện:** Hình dáng các chậu cảnh đã cắt bằng bìa cứng.

Từ ví dụ trên cho thấy, trong dạy theo góc, tùy vào nội dung và mục tiêu bài học, thời gian cho phép của tiết học mà người dạy có thể phân chia số lượng góc học tập ít hay nhiều. Đồng thời, tùy vào kinh nghiệm và đối tượng DH trong điều kiện thực tế mà người dạy có thể đặt tên góc, thiết kế các nhiệm vụ học tập tại các góc phù hợp và hiệu quả với mục tiêu bài học. Mặt khác, trong DH *Mĩ thuật*, phần lớn bài học đều có nội dung thực hành và khi kết thúc bài học, HS cần nắm được/làm được/tạo được/vẽ được... cái gì/như thế nào/ở mức độ nào..., do vậy, số lượng góc cần đảm bảo để HS vừa được làm việc, được luân chuyển và học, hoạt động một cách hiệu quả, thoải mái. HTG không phải một phương pháp vận dụng ở mọi thời điểm, với mọi nội dung và đối tượng DH, vì vậy người dạy cần linh hoạt kết hợp với các PPDH khác để vừa phát huy được hiệu quả tích cực của các PPDH nói chung, phương pháp HTG nói riêng trong tổ chức hoạt động DH *Mĩ thuật* lấy người học làm trung tâm.

3. Một trong những định hướng quan trọng của đổi mới giáo dục là đổi mới PPDH và cách thức tổ chức DH. Trong DH nói chung, DH *Mĩ thuật* nói riêng, bên cạnh việc nắm vững và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các PPDH mang tính truyền thống, người dạy cần tiếp cận, tìm tòi, khám phá và kết hợp các PPDH hiện đại - PPDH tích cực - phương pháp và hình thức tổ chức DH mới vào thực tế DH. Tuy bài viết chưa thể đề cập được cụ thể hơn về phương pháp HTG, song qua những nội dung ở trên cũng giúp người đọc nắm bắt được cách thức tổ chức DH theo góc; đồng thời, có hướng vận dụng phù hợp với từng dạng bài ở các phân môn trong chương trình, để hoạt động học tập *Mĩ thuật* thực sự mang lại hiệu quả giáo dục thẩm mỹ, góp phần hình thành, phát triển ở người học ý thức tự học, tự khám phá, tự nghiên cứu... và năng lực giải quyết vấn đề trong thực tiễn cuộc sống. Điều này hoàn toàn phù hợp với xu hướng DH trong bối cảnh xã hội phát triển và năng động hiện nay. □

(Xem tiếp trang 29)

quy chính là tập hợp đa thức bậc nhất. Sự phân tích đa thức hệ số phức thành nhân tử cần phân tích thành tích của các đa thức bậc nhất. Khi trường hệ số là trường số thực thì tập hợp các đa thức bất khả quy có hai loại, đó là đa thức bậc nhất và đa thức bậc hai với biệt thức âm; do vậy, khi nói đến phân tích các đa thức không phải là hằng số thành nhân tử cần phân tích thành tích các đa thức bậc nhất và đa thức bậc hai với biệt thức âm.

Trường hợp trường hệ số là trường số hữu tỉ thì việc mô tả tập hợp các đa thức bất khả quy sẽ là rất phức tạp và thậm chí là không biết hết các dạng đa thức bất khả quy. Có một số dạng đa thức bất khả quy đơn giản mà chúng ta đã biết như: đa thức bậc nhất, đa thức bậc hai với biệt thức âm, đa thức bậc hai với biệt thức dương nhưng không có nghiệm hữu tỉ (hay căn bậc hai của biệt thức là số vô tỉ); các đa thức bậc ba không có nghiệm hữu tỉ, các đa thức sau khi quy đồng mẫu số của các hệ số áp dụng được dấu hiệu Aidenstainơ. Như vậy, việc phân tích triệt để các đa thức trên trường số hữu tỉ vẫn là một vấn đề khó khăn.

Vành Oclit là vành đặc biệt hơn vành chính và vành Gaoơ, vì vậy việc chia đa thức không đặt ra ở vành số nguyên Z mà chỉ ở vành số hữu tỉ Q , vành số thực R . Ngoài các đa thức một ẩn trên các trường, các đa thức một ẩn trên vành số nguyên, đa thức nhiều ẩn trên các trường số cũng có nội dung phân tích thành nhân tử. Vành đa thức trên vành Gaoơ cũng là vành Gaoơ, do đó việc nhân tử hoá là thực hiện được.

Trong dạy học, GV cần lựa chọn các bài tập đơn giản, phù hợp với năng lực của HS để tránh những phức tạp khi tìm lời giải; đồng thời, GV cũng có thể khai thác kiến thức về vành Oclit để tìm ước chung lớn nhất...

4. Để quá trình dạy học môn *Toán* ở trường phổ thông đạt hiệu quả cao, GV cần nắm rõ sự chuyển hóa từ tri thức khoa học của toán học vào tri thức trong chương trình môn *Toán*, các cơ sở toán học hiện đại của kiến thức toán trong chương trình phổ thông như: tập hợp, ánh xạ, các phép toán đại số, cấu trúc đại số,... nhằm tìm ra các phương pháp giảng dạy phù hợp, giúp HS nắm vững và hiểu sâu kiến thức. GV có thể vận dụng các kiến thức của Toán cao cấp để soi xuống Toán sơ cấp trong chương trình phổ thông, nhìn nhận các mạch kiến thức toán ở phổ thông theo quan điểm của toán học cao cấp, để tổ chức hướng dẫn cho HS con đường khám phá tìm kiếm những

nội dung kiến thức mới thông qua các bước chuyển hóa sự phạm giữa các tri thức. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Quý Dy - Nguyễn Sum - Ngô Sỹ Tùng. **Bài tập toán cao cấp**. NXB Giáo dục, H. 1999.
2. Nguyễn Hữu Việt Hưng. **Đại số đại cương**. NXB Giáo dục, H. 1998.
3. Nguyễn Bá Kim. **Phương pháp dạy học môn Toán**. NXB Đại học sư phạm, H. 2004.
4. Chu Trọng Thanh - Trần Trung. **Cơ sở toán học hiện đại của kiến thức môn Toán phổ thông**. NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2011.

SUMMARY

Math program in high school was built on the basis of the knowledge of modern mathematics requires teachers to have certain knowledge about the metabolism of mathematical knowledge in Mathematics program to recognize learning content. This paper presents the pedagogical transformation from mathematical knowledge into teaching programs by exploiting knowledge about the algebraic structure contribute to improving the efficiency of polynomial teaching in schools.

Phát huy tính tích cực...

(Tiếp theo trang 49)

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Lăng Bình. **Dạy và học tích cực**. NXB Đại học sư phạm, H. 2010.
2. Bộ GD-ĐT. **Chương trình Mĩ thuật phổ thông**, H. 2006.
3. Bộ GD-ĐT. **Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học môn Mĩ thuật, cấp trung học cơ sở** (kèm theo công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011).
4. Nguyễn Văn Cường - Bernd Meier. **Phát triển năng lực thông qua phương pháp và phương tiện dạy học mới**. Tài liệu hội thảo - Tập huấn của Bộ GD-ĐT, H. 2007.
5. Trần Bá Hoàng. **Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa**. NXB Đại học sư phạm, H. 2006.

SUMMARY

Group work is an active teaching method which has been researched and implemented effectively in European countries, especially in Belgium. In pedagogy in general, in Fine - Arts education in particular, group work creates opportunities for learners to study actively, explore and perform their personal abilities in knowledge, thinking, and creation development according to different learning styles from specific positions in class.